

Số: 05/2023/QĐST-HNGĐ

Mường Lát, ngày 16 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 06/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Vi Thị L** – Sinh năm 1985

Địa chỉ: Bản Cấn, xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Số CCCD: 038185007001, cấp ngày 10/10/2022; Nơi cấp: Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Bị đơn: Anh **Ngân Văn Đ** – Sinh năm 1986

Địa chỉ: Bản Cấn, xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Hiện đang tạm giam tại: Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Số CCCD: 038086038555, cấp ngày 27/8/2021; Nơi cấp: Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 146, Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147, Điều 148 và Điều 278 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 68, Điều 69, Điều 71, Điều 72, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 88 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điều Điều 3; Điều 6; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vi Thị L, sinh năm 1985 và anh Ngân Văn Đ, sinh năm 1986.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Vi Thị L và anh Ngân Văn Đ thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 13, ngày 17/3/2005 của Ủy ban nhân dân xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa cấp cho chị Vi Thị L và anh Ngân Văn Đ hết giá trị pháp lý, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Các đương sự công nhận và thống nhất, trong thời kỳ hôn nhân có 02 con chung, tên các cháu là: Ngân Đức T, sinh ngày 13/7/2005 và cháu Ngân Như N, sinh ngày 23/4/2009, hiện tại cháu đang phát triển bình thường về thể chất và trí lực và đang ở với mẹ. Quá trình giải quyết vụ án, cháu Ngân Đức T và cháu Ngân Như N đều có bản ghi nguyện vọng muốn được ở với mẹ; Chị Vi Thị L và anh Ngân Văn Đ tự nguyện, thỏa thuận, thống nhất, đó là: Giao cháu Ngân Đức T, sinh ngày 13/7/2005 và cháu Ngân Như N, sinh ngày 23/4/2009 cho chị Vi Thị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, cho đến khi từng cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi); Anh Ngân Văn Đ có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở và có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con, khi có căn cứ của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự thỏa thuận và thống nhất, anh Ngân Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của người con, chị Vi Thị L có quyền làm đơn đề nghị cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết và có căn cứ của pháp luật;

Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Miễn án phí HNGĐ sơ thẩm cho các đương sự. Vì các đương sự là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đã có đơn xin miễn án phí và thuộc diện hộ nghèo.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát (02 bản);
- Phòng 9 - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Mường Lát;
- UBND xã Tam Chung, huyện Mường Lát;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Dũng